

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ CÔNG TÂY
TỈNH TIỀN GIANG**

Số: 83/2019/QĐST-DS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Gò Công Tây, ngày 13 tháng 6 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 6 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 325/2018/TLST-DS ngày 11 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Nguyễn Đức T, sinh năm 1984;

Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn:* Nguyễn Thị Lệ V1, sinh năm 1971;

Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Nguyễn Ngọc Â, sinh năm 1928;

2/ Huỳnh Thị T, sinh năm 1940;

Cùng địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

3/ Nguyễn Thị Thanh V2, sinh năm 1981;

Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Nguyên đơn anh Nguyễn Đức T, bị đơn chị Nguyễn Thị Lệ V1 và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Ngọc Â, bà Huỳnh Thị T, chị Nguyễn Thị Thanh V2 thống nhất phần đất đang tranh chấp có diện

tích 700m² (theo đo đạc thực tế có diện tích 671,3m²) chị V1 thuê của ông Á, bà T để canh tác thuộc thửa số 479, tờ bản đồ số 7, trong tổng diện tích 2.059m², đất tại ấp B, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tiền Giang cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CS08985 cho anh Nguyễn Đức T và chị Nguyễn Thị Thanh V2. Hiện trạng phần đất này chị V1 đang trồng cỏ.

- Chị Nguyễn Thị Lệ V1 và ông Nguyễn Ngọc Á, bà Huỳnh Thị T thống nhất hai bên đã thỏa thuận chấm dứt hợp đồng thuê 700m² (theo đo đạc thực tế có diện tích 671,3m²) thuộc thửa 479, tờ bản đồ số 7, trong tổng diện tích 2.059m², đất tại ấp B, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang. Ông Á, bà T đã giao số tiền 5.000.000 đồng cho chị V1.

- Anh T, chị V2 và chị V1 thỏa thuận chị V1 có nghĩa vụ giao diện tích 700m² (theo đo đạc thực tế có diện tích 671,3m²) thuộc thửa 479, tờ bản đồ số 7, trong tổng diện tích 2.059m², đất tại ấp B, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang cho anh T, chị V2 vào ngày 05/7/2019. Đất có vị trí như sau:

Đông giáp: Đất còn lại của anh Nguyễn Đức T.

Tây giáp: Đường nước.

Nam giáp: Đất ông Nguyễn Minh H.

Bắc giáp: Bờ kênh, kênh An Thạnh Thủy.

(Có sơ đồ kèm theo).

- Về chi phí thẩm định tại chỗ: Anh T và chị V1 thỏa thuận anh T chịu toàn bộ chi phí thẩm định tại chỗ là 1.500.000 đồng, anh T đã nộp tạm ứng chi phí thẩm định tại chỗ là 1.500.000 đồng nên anh T đã thi hành xong.

- Về án phí: Anh T và chị V1 thỏa thuận anh T chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng, được căn trừ vào số tiền 1.750.000 đồng tạm ứng án phí anh đã nộp theo biên lai số 39814 ngày 26/10/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Công Tây, nên hoàn lại anh T số tiền 1.450.000 đồng (một triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự

nguyên thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Gò Công Tây;
- Chi cục THADS huyện GCT;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Mai Thị Đào Oanh